

Số: 443/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 367/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Lê Thị H, sinh năm 1984;

ĐKKHKT và trú tại: Căn hộ chung cư số 502B nhà H1 TT Kim Giang, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

Và anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984;

ĐKKHKT và trú tại: Thanh Mạc, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Q thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn Q xác nhận có bốn con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 27/4/2012, Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 24/5/2014, Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 21/9/2018 và Nguyễn Thiên A, sinh ngày 21/9/2018. Hai bên thỏa thuận: Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng bốn con chung là Nguyễn Đăng K, Nguyễn Ngọc Kim N, Nguyễn Ngọc Minh C và Nguyễn Thiên A. Anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/1 tháng (Ba triệu đồng một tháng) kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn Q xác nhận có bốn con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 27/4/2012, Nguyễn Ngọc Kim N, sinh ngày 24/5/2014, Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 21/9/2018 và Nguyễn Thiên A, sinh ngày 21/9/2018. Hai bên thỏa thuận: Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng bốn con chung là Nguyễn Đăng K, Nguyễn Ngọc Kim N, Nguyễn Ngọc Minh C và Nguyễn Thiên A. Anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/1 tháng (Ba triệu đồng một tháng) kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn Q có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị H, anh Nguyễn Văn Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H và anh Q đã nộp theo biên lai số 0000325 và số 0000326 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

Thẩm phán

- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thu Hà